

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1314/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 10 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tiêu chí phân loại, đánh giá chất lượng
hoạt động của các tổ chức tự quản về an ninh, trật tự tại xã, phường,
thị trấn trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ trưởng Bộ Công an Quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”;

Căn cứ Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ Ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của các tổ chức tự quản về an ninh, trật tự tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 2746/TTr-CAT ngày 31/5/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chí phân loại, đánh giá chất lượng hoạt động của các tổ chức tự quản về an ninh, trật tự tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Tiêu chí phân loại, đánh giá chất lượng hoạt động của các tổ chức
tự quản về an ninh, trật tự tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**
*(Kèm theo Quyết định số: 1314/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch
UBND tỉnh Phú Thọ)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy định này quy định về đối tượng, mục đích, thời gian, nguyên tắc, tiêu chí, phương pháp, trách nhiệm phân loại, đánh giá chất lượng hoạt động của các tổ chức tự quản về an ninh, trật tự (viết tắt là ANTT) tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

Các tổ chức tự quản về ANTT tại Điều 1 Quy định về tổ chức và hoạt động của các tổ chức tự quản về ANTT tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Phú Thọ ban hành kèm theo Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ, gồm: Ban ANTT, Tổ liên gia tự quản về ANTT và Dòng họ tự quản về ANTT.

Điều 3. Mục đích phân loại, đánh giá.

Phân loại để đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức tự quản về ANTT tại xã, phường, thị trấn; làm căn cứ kiện toàn, sắp xếp, nhân rộng các tổ chức tự quản về ANTT hoạt động hiệu quả trong từng năm, từng giai đoạn và thực hiện các nội dung phong trào khác theo quy định.

Điều 4. Thời gian, thời điểm phân loại, đánh giá.

1. Thời gian tính kết quả để phân loại, đánh giá chất lượng hoạt động của các tổ chức tự quản về ANTT tại xã, phường, thị trấn từ ngày 15/11 năm trước đến ngày 14/11 năm phân loại, đánh giá.

2. Thời điểm tổ chức phân loại, đánh giá chất lượng hoạt động của các tổ chức tự quản về ANTT vào dịp tổng kết hoạt động của các tổ chức tự quản về ANTT tại xã, phường, thị trấn, sau khi đã hoàn thành việc xét duyệt, công nhận khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” theo quy định của Bộ Công an.

Điều 5. Nguyên tắc phân loại, đánh giá.

1. Phân loại, đánh giá các tổ chức tự quản về ANTT tại xã, phường, thị trấn bằng cách thức chấm điểm dựa trên kết quả cụ thể mà tổ chức tự quản đã thực hiện được theo từng nội dung tiêu chí.

2. Đề cao trách nhiệm tự phân loại, đánh giá của các tổ chức tự quản và trách nhiệm thẩm định, đánh giá của Công an xã, phường, thị trấn (cấp xã) tại quy định này.

3. Bảo đảm công khai, công bằng, minh bạch và khách quan.

Điều 6. Mức phân loại.

Chất lượng hoạt động của các tổ chức tự quản về ANTT được phân thành 5 mức: Xuất sắc, Tốt, Khá, Trung bình, Yếu.

Điều 7. Tiêu chí và tính điểm để phân loại, đánh giá chất lượng hoạt động của Ban ANTT.

1. Có quyết định thành lập, kịp thời kiện toàn theo khoản 1, khoản 2, Điều 4 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ: tính 5,0 điểm.

2. Triển khai đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về công tác bảo đảm ANTT đến toàn thể nhân dân trong khu dân cư: tính 5,0 điểm.

3. Có nội dung tham mưu cho cấp ủy chi bộ khu dân cư để lãnh đạo công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn: tính 5,0 điểm.

4. Phối hợp tổ chức được việc phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, ý thức cộng đồng, xây dựng tình đoàn kết của người dân trong khu dân cư: tính 5,0 điểm.

5. Nắm chắc và báo cáo kịp thời mọi tình hình liên quan ANTT trên địa bàn với UBND hoặc Công an cấp xã: tính 5,0 điểm.

6. Trên địa bàn không xảy ra vụ, việc liên quan ANTT hoặc có xảy ra nhưng đã chủ động triển khai lực lượng của cơ sở bảo vệ hiện trường, cấp cứu người bị nạn (nếu có), ngăn chặn hậu quả thiệt hại có thể xảy ra: tính 5,0 điểm.

7. Khu dân cư không có công dân vi phạm các quy định về cư trú, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ (VK, VLN, CCHT) và pháo, giữ gìn trật tự công cộng (TTCC), trật tự an toàn giao thông (ATGT), phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường: tính 5,0 điểm.

8. Khu dân cư có Hương ước, Quy ước về ANTT; trong năm có nội dung bổ sung, sửa đổi so với năm trước để phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương: tính 5,0 điểm.

9. Tổ chức cho nhân dân trong khu dân cư luyện tập phương án “vây bắt tội phạm” hoặc phương án “phòng cháy chữa cháy” theo kế hoạch của UBND hoặc Ban

Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và phong trào toàn dân bảo vệ ANTO cấp xã: tính 5,0 điểm.

10. Chỉ đạo và phối hợp tổ chức tốt công tác tuần tra canh gác ban đêm theo kế hoạch của UBND hoặc Công an cấp xã: tính 5,0 điểm.

11. Khu dân cư không có hoặc có nhưng đã giải quyết triệt để, dứt điểm các mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân không để phát sinh phức tạp: tính 5,0 điểm.

12. Đề xuất thành lập, chỉ đạo duy trì hoạt động của các Tổ liên gia tự quản trên địa bàn theo đúng Điều 7 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ: tính 5,0 điểm.

13. Kết quả phân loại hoạt động của các Tổ liên gia tự quản trên địa bàn: tối đa tính 5,0 điểm.

a) Trên 60% loại Khá, còn lại là Tốt, trong đó ít nhất 02 tổ loại Xuất sắc: tính 5,0 điểm.

b) Trên 60% loại Khá, trong đó có ít nhất 02 tổ loại Tốt hoặc 1 tổ loại Tốt, 1 tổ loại Xuất sắc: tính 3,0 điểm.

c) Trên 60% loại Khá, có 1 Tổ loại Tốt hoặc không có loại Tốt, không có loại Xuất sắc: tính 1,0 điểm.

d) Từ 60% loại Khá trở xuống: tính 0 điểm.

14. Chấp hành nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo về hoạt động của Ban ANTT theo quy định: tính 5,0 điểm.

15. Khu dân cư đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”: tính 5,0 điểm.

16. Có nguồn tin của nhân dân trong khu dân cư phát hiện, tố giác tội phạm, tệ nạn xã hội hoặc giáo dục, giúp đỡ những người trên địa bàn vi phạm pháp luật, có nguy cơ vi phạm pháp luật tiềm ẩn, tái hòa nhập cộng đồng, không tái phạm, vi phạm: tính 5,0 điểm.

17. Có nguồn tin của nhân dân trong khu dân cư giúp lực lượng Công an phát hiện hoặc bắt giữ đối tượng đang bị truy nã, đang trốn thi hành án, gây án bỏ trốn... (kể cả đối tượng trên địa bàn hoặc đối tượng ở nơi khác): tính 5,0 điểm.

18. Ban ANTT duy trì sinh hoạt theo khoản 2, Điều 6 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ.

a) Sinh hoạt đầy đủ các tháng trong năm: tính 5,0 điểm.

b) Sinh hoạt thiếu 1 tháng trừ 1,0 điểm, tối đa trừ 5,0 điểm.

19. Trưởng ban, Phó ban và các ủy viên Ban ANTT hoạt động nền nếp, hiệu quả, thực hiện đúng khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 6 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ: tính 5,0 điểm.

20. Khu dân cư có tập thể hoặc cá nhân được UBND từ cấp xã hoặc Công an từ cấp huyện trở lên biểu dương, khen thưởng định kỳ hoặc đột xuất thành tích về công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, giữ gìn ANTT, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT: tính tối đa 5,0 điểm (trong đó tập thể được tính 3,0 điểm, cá nhân được tính 2,0 điểm).

Điều 8. Tiêu chí và tính điểm phân loại, đánh giá chất lượng hoạt động của Tổ liên gia tự quản về ANTT.

1. Có Quyết định thành lập, kịp thời kiện toàn theo khoản 1, Điều 7 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ: tính 5,0 điểm.

2. Có từ 90% số hộ gia đình trong chòm xóm, cụm dân cư, tuyến phố, ngõ xóm... trở lên tham gia Tổ liên gia tự quản: tính 5,0 điểm.

3. Tổ trưởng Tổ liên gia tự quản là người có năng lực và nhiệt tình trong công tác xã hội: tính 5,0 điểm.

4. Tuyên truyền đầy đủ và vận động các thành viên trong tổ chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương, không có người vi phạm: tính 5,0 điểm.

5. Tham gia xây dựng, bổ sung và chấp hành nghiêm túc các nội dung trong Quy ước, Hương ước của khu dân cư, không có người vi phạm: tính 5,0 điểm.

6. Có tham gia tuần tra canh gác, giữ gìn ANTT trong dịp lễ, tết và các sự kiện chính trị theo kế hoạch hoặc chỉ đạo của UBND hoặc Công an cấp xã: tính 5,0 điểm.

7. Trong địa bàn của Tổ liên gia tự quản không có tụ điểm phức tạp về hình sự, ma túy, mại dâm, cờ bạc, không có điểm gây ô nhiễm môi trường: tính 5,0 điểm.

8. Thành viên của các hộ gia đình trong Tổ liên gia tự quản không vi phạm các quy định về quản lý cư trú, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT, quản lý VK, VLN, CCHT, giữ gìn trật tự công cộng (TTCC), trật tự an toàn giao thông (ATGT), phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, không vi phạm các quy định về quản lý, sử dụng pháo, không đốt hoặc thả đèn trời, không tàng trữ, mua bán, vận chuyển, sử dụng các loại đồ chơi nguy hiểm bị cấm: tính 5,0 điểm.

9. Không có hoặc có đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật nhưng đã quản lý, cảm hóa, giúp đỡ tiến bộ, tái hòa nhập cộng đồng, không tái phạm, vi phạm: tính 5,0 điểm.

10. Có từ 80% số thành viên của Tổ liên gia tự quản trở lên tham gia luyện tập phương án “vây bắt tội phạm” hoặc phương án “ phòng cháy chữa cháy” theo kế hoạch của UBND hoặc Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và phong trào toàn dân bảo vệ ANTT cấp xã: tính 5,0 điểm.

11. Nội bộ Tổ liên gia tự quản đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau, không tiềm ẩn nguy cơ phát sinh phức tạp về ANTT: tính 5,0 điểm.

12. Thành viên của các hộ gia đình trong Tổ liên gia tự quản không có ai vi phạm các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, bảo vệ môi trường, phòng chống dịch bệnh: tính 5,0 điểm.

13. Kết quả công nhận “gia đình văn hóa” đối với các hộ gia đình trong Tổ liên gia tự quản về ANTT: tối đa tính 5,0 điểm.

- a) Đạt 100%: tính 5,0 điểm.
- b) Đạt từ 90% đến 99%: tính 4,0 điểm.
- c) Đạt từ 80% đến 89%: tính 3,0 điểm.
- d) Đạt từ 70% đến 79%: tính 2,0 điểm.
- đ) Đạt từ 60% đến 69%: tính 1,0 điểm.
- e) Dưới 60%: tính 0 điểm.

14. Trong địa bàn của Tổ liên gia tự quản không phát sinh mới người nghiện ma túy, cờ bạc, mại dâm: tính 5,0 điểm.

15. Chấp hành tốt chế độ thông tin báo cáo về hoạt động của Tổ liên gia tự quản theo quy định: tính 5,0 điểm.

16. Có nguồn tin của nhân dân trong Tổ liên gia tự quản phát hiện, tố giác tội phạm, tệ nạn xã hội: tính 5,0 điểm.

17. Có nguồn tin của nhân dân trong địa bàn của Tổ liên gia tự quản giúp lực lượng Công an phát hiện hoặc bắt giữ đối tượng đang bị truy nã, đang trốn thi hành án, gây án bỏ trốn... (kể cả đối tượng trên địa bàn hoặc đối tượng ở nơi khác): tính 5,0 điểm.

18. Tổ liên gia tự quản duy trì sinh hoạt theo đúng khoản 2, Điều 9 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ:

- a) Sinh hoạt đầy đủ mỗi quý một lần: tính 5,0 điểm.
- b) Sinh hoạt 3 quý trong năm: tính 3,0 điểm.
- c) Sinh hoạt 2 quý trong năm: tính 1,0 điểm.
- d) Sinh hoạt không đủ 2 quý: tính 0 điểm.

19. Tổ trưởng, Tổ phó Tổ liên gia tự quản hoạt động nền nếp, hiệu quả, thực hiện đúng theo khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 9 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ: tính 5,0 điểm.

20. Tổ liên gia tự quản hoặc thành viên của Tổ liên gia tự quản được UBND từ cấp xã hoặc Công an từ cấp huyện trở lên biểu dương, khen thưởng định kỳ hoặc đột xuất thành tích về công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, giữ gìn ANTT, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT: tính tối đa 5,0 điểm (trong đó tập thể được tính 3,0 điểm, cá nhân được tính 2,0 điểm).

Điều 9. Tiêu chí và tính điểm phân loại, đánh giá chất lượng hoạt động của Dòng họ tự quản về ANTT.

1. Được UBND cấp xã công nhận theo khoản 1, khoản 2 Điều 10 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ: tính 5,0 điểm.

2. Dòng họ có Tộc ước và Tộc ước đó không trái với quy định của pháp luật, quy định của địa phương, được Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt thực hiện: tính 5,0 điểm.

3. Thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở các thành viên trong Dòng họ chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương và Tộc ước của Dòng họ: tính 5,0 điểm.

4. Không có mâu thuẫn trong nội bộ Dòng họ hoặc có nhưng đã được Dòng họ tự giải quyết ôn định, triệt để không gây phức tạp ảnh hưởng đến ANTT của địa phương: tính 5,0 điểm.

5. Trong năm có tổ chức giáo dục truyền thống tốt đẹp của Dòng họ cho các thành viên trong Dòng họ: tính 5,0 điểm.

6. Các thành viên trong Dòng họ tự giác, tích cực tham gia các phong trào, các hoạt động chung của khu dân cư nơi gia đình cư trú: tính 5,0 điểm.

7. Các thành viên trong Dòng họ đều tham gia luyện tập phương án “vây bắt tội phạm” hoặc phương án “phòng cháy chữa cháy” theo kế hoạch của UBND hoặc Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và phong trào toàn dân bảo vệ ANTT cấp xã nơi gia đình cư trú: tính 5,0 điểm.

8. Các thành viên trong Dòng họ không mắc tệ nạn xã hội: tính 5,0 điểm.

9. Gia đình các thành viên trong Dòng họ không có người hoạt động mê tín dị đoan, không có người tham gia các tà đạo, các hoạt động tôn giáo trái phép: tính 5,0 điểm.

10. Gia đình các thành viên trong Dòng họ bình đẳng, hòa thuận, hạnh phúc; các thành viên trong Dòng họ tích cực học tập, lao động, chấp hành tốt văn hóa ứng xử: tính 5,0 điểm.

11. Gia đình các thành viên trong Dòng họ không có người vi phạm các quy định về quản lý cư trú, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT, quản lý VK, VLN, CCHT, giữ gìn trật tự công cộng (TTCC), trật tự an toàn giao thông (ATGT), phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, không vi phạm các quy định về quản lý, sử dụng pháo, không đốt hoặc thả đèn trời, không tàng trữ, mua bán, vận chuyển, sử dụng đồ chơi nguy hiểm bị cấm: tính 5,0 điểm.

12. Gia đình các thành viên Dòng họ không vi phạm các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội: tính 5,0 điểm.

13. Kết quả công nhận “gia đình văn hóa” đối với các hộ gia đình trong Dòng họ tự quản về ANTT: tối đa tính 5,0 điểm.

a) Đạt 100%: tính 5,0 điểm.

b) Đạt từ 90% đến 99%: tính 4,0 điểm.

c) Đạt từ 80% đến 89%: tính 3,0 điểm.

d) Đạt từ 70% đến 79%: tính 2,0 điểm.

đ) Đạt từ 60% đến 69%: tính 1,0 điểm.

e) Dưới 60%: tính 0 điểm.

14. Hội đồng gia tộc của Dòng họ giữ mối quan hệ phối hợp tốt với Ban ANTT và Tổ liên gia tự quản trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT tại địa bàn: tính 5,0 điểm.

15. Chấp hành nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo tình hình kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT của Dòng họ với UBND cấp xã: tính 5,0 điểm.

16. Không có hoặc có thành viên trong Dòng họ vi phạm pháp luật hoặc có nguy cơ vi phạm pháp luật nhưng đã được Dòng họ quản lý, giáo dục tiến bộ, tái hòa nhập cộng đồng, không tái phạm, vi phạm: tính 5,0 điểm.

17. Các thành viên trong Dòng họ không có người phạm tội đã bị khởi tố, truy tố hoặc tuyên án là có tội: tính 5,0 điểm.

18. Có nguồn tin của thành viên trong Dòng họ phát hiện, tố giác tội phạm, tệ nạn xã hội: tính 5,0 điểm.

19. Có nguồn tin của thành viên trong Dòng họ giúp lực lượng Công an phát hiện hoặc bắt giữ đối tượng đang bị truy nã, đang trốn thi hành án hoặc gây án bỏ trốn (kể cả đối tượng trên địa bàn hoặc đối tượng ở nơi khác): tính 5,0 điểm.

20. Tập thể Dòng họ hoặc thành viên trong Dòng họ được UBND từ cấp xã hoặc Công an từ cấp huyện trở lên biểu dương, khen thưởng định kỳ hoặc đột xuất thành tích về công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, giữ gìn ANTT, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT: tính tối đa 5,0 điểm (trong đó tập thể được tính 3,0 điểm, cá nhân được tính 2,0 điểm).

Điều 10. Phương pháp chấm điểm.

1. Những tiêu chí đã thực hiện đúng và đủ thì chấm điểm tối đa; những tiêu chí có quy định điểm của từng mức độ thì tính điểm theo mức độ đạt được của tiêu chí đó.

2. Những tiêu chí không thực hiện hoặc thực hiện không đạt thì không tính điểm (0 điểm).

Điều 11. Phân loại, đánh giá.

1. Từ điểm đạt được ở các tiêu chí cụ thể cộng dồn thành tổng điểm để phân loại cho từng tổ chức tự quản. Tổng điểm tối đa sử dụng để phân loại, đánh giá là 100 điểm. Căn cứ điểm số đạt được của các tổ chức tự quản, tiến hành phân loại như sau:

a) Loại “Xuất sắc”: tổng số điểm đạt được từ 91 điểm đến 100 điểm.

b) Loại “Tốt”: tổng số điểm đạt được từ 81 điểm đến 90 điểm.

c) Loại “Khá”: tổng số điểm đạt được từ 71 điểm đến 80 điểm.

d) Loại “Trung bình”: tổng số điểm đạt được từ 61 điểm đến 70 điểm.

đ) Loại “Yếu”: tổng số điểm đạt được dưới 61 điểm.

2. Ban ANTT có cá nhân trong khu dân cư, Tổ liên gia tự quản về ANTT và Dòng họ tự quản về ANTT có thành viên vi phạm một trong những nội dung sau thì phân loại yếu mà không phụ thuộc vào số điểm đạt được:

a) Phạm tội tại nơi cư trú mà Bộ Luật hình sự hiện hành quy định tội đó có mức cao nhất của khung hình phạt từ 7 năm tù trở lên, chung thân hoặc tử hình nhưng không kịp thời bắt giữ để người phạm tội đó bỏ trốn, gây khó khăn cho hoạt động điều tra, xử lý tội phạm.

b) Có lời nói, hành động đi ngược lại chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; phân biệt đối xử, chia rẽ các dân tộc; biểu tình trái pháp luật, khủng bố, phá hoại nhằm mục đích lật đổ chính quyền nhân dân.

c) Có hoạt động phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xâm phạm đến chủ quyền thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

d) Có hành vi xâm hại đến các cơ sở vật chất, kỹ thuật của Nhà nước và địa phương trong lĩnh vực kinh tế, văn hóa xã hội, an ninh, quốc phòng với mục đích chia rẽ dân tộc, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc nhằm lật đổ chính quyền nhân dân.

đ) Có hành vi lôi kéo, tụ tập từ hai người trở lên cùng đến trụ sở Đảng, chính quyền các cấp, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường để đưa đơn, thư khiếu nại, tố cáo, yêu cầu giải quyết những việc liên quan đến quyền lợi bị vi phạm, việc thực thi chính sách pháp luật, bày tỏ quan điểm cá nhân không đúng quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo hoặc đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết theo quy định pháp luật nhưng vẫn tiếp tục khiếu kiện gây phức tạp về trật tự, an toàn xã hội.

e) Hoạt động truyền bá tư tưởng, giảng đạo, truyền đạo, tán phát tài liệu, phát triển tín đồ, phát triển tổ chức tôn giáo, xây dựng cơ sở thờ tự trái quy định pháp luật.

g) Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động biểu tình.

Điều 12. Quy trình đánh giá, phân loại.

1. Ban ANTT và Dòng họ tự quản về ANTT tự đánh giá, phân loại kết quả thực hiện (theo Mẫu số 1, 3) và gửi báo cáo kết quả đánh giá, phân loại về Công an cấp xã trước ngày 25/11 hằng năm; Tổ liên gia tự quản về ANTT tự đánh giá, phân loại kết quả thực hiện (theo Mẫu số 2) và gửi báo cáo về Ban ANTT trước ngày 20/11 hằng năm. Trên cơ sở báo cáo của các Tổ liên gia tự quản về ANTT, Ban ANTT thẩm định, tổng hợp thành báo cáo chung gửi báo cáo về Công an cấp xã trước ngày 25/11 hằng năm.

2. Công an cấp xã tổ chức tổng hợp, báo cáo tự đánh giá, phân loại kết quả hoạt động của các tổ chức tự quản; thực hiện việc kiểm tra, thẩm định thực tế trong trường hợp cần thiết; trình Chủ tịch UBND cùng cấp quyết định công nhận kết quả phân loại chất lượng hoạt động của các tổ chức tự quản và công bố công khai trước ngày 30/11 hằng năm.

Điều 13. Phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện.

1. Công an tỉnh:

a) Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành thị tham mưu cho UBND tỉnh hướng dẫn triển khai phân loại, đánh giá chất lượng hoạt động của các tổ chức tự quản tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh theo quy định này. Căn cứ vào quá trình đánh giá thực tiễn, báo cáo đề xuất với UBND tỉnh nội dung cần điều chỉnh trong quá trình thực hiện cho phù hợp.

b) Tổ chức kiểm tra việc phân loại, đánh giá chất lượng hoạt động của các tổ chức tự quản tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

c) Tổng hợp, báo cáo kết quả đánh giá chất lượng hoạt động của các tổ chức tự quản trên địa bàn tỉnh gửi UBND tỉnh và Bộ Công an trước ngày 31 tháng 01 hằng năm.

2. UBND các huyện, thành, thị:

Chỉ đạo UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý tổ chức tuyên truyền, phổ biến Quy định này đến toàn thể nhân dân trên địa bàn để thực hiện.

3. UBND cấp xã:

a) Hằng năm có kế hoạch và hướng dẫn phân loại, đánh giá chất lượng hoạt động của các tổ chức tự quản về an ninh, trật tự trên địa bàn.

b) Quyết định công nhận kết quả phân loại, đánh giá chất lượng hoạt động của các tổ chức tự quản về an ninh, trật tự trên địa bàn.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị UBND các huyện, thành, thị kịp thời phản ánh về Công an tỉnh tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang

UBND XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN
BAN ANTT SỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày.....tháng.....năm 20.....

CHẤM ĐIỂM
Phân loại chất lượng hoạt động của Ban ANTT năm 20.....

STT	Kết quả thực hiện các tiêu chí phân loại chất lượng hoạt động của Ban ANTT	Điểm tối đa	Tự chấm	Công an cấp xã thẩm định	Ghi chú
1	Có quyết định thành lập, kịp thời kiện toàn theo khoản 1, khoản 2 Điều 4 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 của UBND tỉnh	5			
2	Triển khai đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về công tác bảo đảm ANTT đến toàn thể nhân dân trong khu dân cư	5			
3	Có nội dung tham mưu cấp ủy chi bộ khu dân cư để lãnh đạo công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn	5			
4	Phối hợp tổ chức được việc phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, ý thức cộng đồng, xây dựng tình đoàn kết của người dân trong khu dân cư	5			
5	Nắm chắc và báo cáo kịp thời mọi tình hình liên quan ANTT trên địa bàn với UBND hoặc Công an cấp xã	5			
6	Trên địa bàn không xảy ra vụ, việc liên quan ANTT hoặc có xảy ra nhưng đã chủ động triển khai lực lượng của cơ sở bảo vệ hiện trường, cấp cứu người bị nạn (nếu có), ngăn chặn hậu quả thiệt hại có thể xảy ra	5			

7	Khu dân cư không có công dân vi phạm các quy định về cư trú, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ (VK, VLN, CCHT), giữ gìn trật tự công cộng (TTCC), trật tự an toàn giao thông (ATGT), phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường...	5			
8	Khu dân cư có Hương ước, Quy ước về ANTT; trong năm có nội dung bổ sung, sửa đổi so với năm trước để phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương	5			
9	Tổ chức cho nhân dân trong khu dân cư luyện tập phương án “vây bắt tội phạm” hoặc phương án “phòng cháy chữa cháy” theo kế hoạch của UBND hoặc Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và phong trào toàn dân bảo vệ ANTT cấp xã	5			
10	Chỉ đạo và phối hợp tổ chức tốt công tác tuần tra canh gác ban đêm theo kế hoạch của UBND hoặc Công an cấp xã	5			
11	Khu dân cư không có hoặc có nhưng đã giải quyết triệt để, dứt điểm các mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân không để phát sinh phức tạp	5			
12	Đề xuất thành lập, chỉ đạo duy trì hoạt động của các Tổ liên gia tự quản trên địa bàn theo đúng Điều 7 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 của UBND tỉnh	5			
13	Kết quả phân loại hoạt động của các Tổ liên gia tự quản trên địa bàn: - Trên 60% loại Khá, còn lại là Tốt, trong đó ít nhất 02 tổ loại Xuất sắc: tính 5,0 điểm. - Trên 60% loại Khá, trong đó có ít nhất 02 tổ loại Tốt hoặc 1 tổ loại Tốt, 1 tổ loại Xuất sắc: tính 3,0 điểm. - Trên 60% loại Khá, có 1 Tổ loại Tốt hoặc không có loại Tốt, không có loại Xuất sắc: tính 1,0 điểm. - Từ 60% loại Khá trở xuống: tính 0 điểm.	5			
14	Chấp hành nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo về hoạt động của Ban ANTT theo quy định	5			

15	Khu dân cư đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”	5			
16	Có nguồn tin của nhân dân trong khu dân cư phát hiện, tố giác tội phạm, tệ nạn xã hội hoặc giáo dục, giúp đỡ những người trên địa bàn vi phạm pháp luật, có nguy cơ vi phạm pháp luật tiến bộ, tái hòa nhập cộng đồng, không tái phạm, vi phạm	5			
17	Có nguồn tin của nhân dân trong khu dân cư giúp lực lượng Công an phát hiện hoặc bắt giữ đối tượng đang bị truy nã, đang trốn thi hành án, gây án bỏ trốn ... (kể cả đối tượng trên địa bàn hoặc đối tượng ở nơi khác)	5			
18	Ban ANTT duy trì sinh hoạt theo khoản 2, Điều 6 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 của UBND tỉnh: - Sinh hoạt đầy đủ các tháng trong năm: tính 5,0 điểm. - Sinh hoạt thiếu 1 tháng trừ 1,0 điểm, tối đa trừ 5,0 điểm.	5			
19	Trưởng ban, Phó ban và các ủy viên Ban ANTT hoạt động nề nếp, hiệu quả, thực hiện đúng khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 6 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 của UBND tỉnh	5			
20	Khu dân cư có tập thể hoặc cá nhân được UBND từ cấp xã hoặc Công an từ cấp huyện trở lên biểu dương, khen thưởng định kỳ hoặc đột xuất thành tích về công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, giữ gìn ANTT, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT: tính tối đa 5,0 điểm (trong đó tập thể được tính 3,0 điểm, cá nhân được tính 2,0 điểm)	5			
Tổng cộng		100			

Đề nghị Công an (xã, phường, thị trấn)..... thẩm định và đề nghị UBND (xã, phường, thị trấn).....quyết định phân loại Ban ANTT đạt loại...../.

Nơi nhận:

- Công an.....;
- Lưu:

TRƯỞNG BAN

UBND XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN.....
BAN ANTT SỐ
TỔ LGTQ SỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....ngày.....tháng.....năm 20.....

CHẤM ĐIỂM

Phân loại chất lượng hoạt động của Tổ liên gia tự quản về ANTT năm 20.....

STT	Kết quả thực hiện các tiêu chí phân loại chất lượng hoạt động của Tổ liên gia tự quản về ANTT	Điểm tối đa	Tự chấm	Ban ANTT thẩm định	Công an cấp xã thẩm định	Ghi chú
1	Có Quyết định thành lập theo đúng khoản 1, điều 7 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 của UBND tỉnh	5				
2	Có từ 90% số hộ gia đình trong chòm xóm, cụm dân cư, tuyến phố, ngõ xóm... tham gia Tổ liên gia tự quản	5				
3	Tổ trưởng Tổ liên gia tự quản là người có năng lực và nhiệt tình trong công tác xã hội	5				
4	Tuyên truyền đầy đủ và vận động các thành viên trong tổ chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương, không có người vi phạm	5				
5	Tham gia xây dựng, bổ sung và chấp hành nghiêm túc các nội dung trong Quy ước, Hương ước của khu dân cư, không có người vi phạm	5				
6	Có tham gia tuần tra canh gác, giữ gìn ANTT trong dịp lễ, tết và các sự kiện chính trị theo kế hoạch hoặc chỉ đạo của UBND hoặc Công an cấp xã	5				
7	Trong địa bàn của Tổ liên gia tự quản không có tụ điểm phức tạp về hình sự, ma túy, mại dâm, cờ bạc, không có điểm gây ô nhiễm môi trường	5				

8	Thành viên của các hộ gia đình trong Tổ liên gia tự quản không vi phạm các quy định về quản lý cư trú, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT, quản lý VK, VLN, CCHT, giữ gìn TTCC, TTATGT, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, không vi phạm các quy định về quản lý, sử dụng pháo, không đốt hoặc thả đèn trời, không tàng trữ, mua bán, vận chuyển, sử dụng các loại đồ chơi nguy hiểm bị cấm	5				
9	Không có hoặc có đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật nhưng đã quản lý, cảm hóa, giúp đỡ tiến bộ, tái hòa nhập cộng đồng, không tái phạm, vi phạm	5				
10	Có từ 80% số thành viên của Tổ liên gia tự quản tham gia luyện tập phương án “vây bắt tội phạm” hoặc phương án “phòng cháy chữa cháy” theo kế hoạch của UBND hoặc Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và phong trào toàn dân bảo vệ ANTT cấp xã	5				
11	Nội bộ Tổ liên gia tự quản đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau, không tiềm ẩn nguy cơ phát sinh phức tạp về ANTT	5				
12	Thành viên của các hộ gia đình trong Tổ liên gia tự quản không có ai vi phạm các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, bảo vệ môi trường, phòng chống dịch bệnh	5				
13	Kết quả công nhận “gia đình văn hóa” đối với các hộ gia đình trong Tổ liên gia tự quản về ANTT: - Đạt 100%: tính 5,0 điểm. - Đạt từ 90% đến 99%: tính 4,0 điểm. - Đạt từ 80% đến 89%: tính 3,0 điểm. - Đạt từ 70% đến 79%: tính 2,0 điểm. - Đạt từ 60% đến 69%: tính 1,0 điểm. - Dưới 60%: tính 0 điểm.	5				
14	Trong địa bàn của Tổ liên gia tự quản không phát sinh mới người nghiện ma túy, cờ bạc, mại dâm	5				

15	Chấp hành tốt chế độ thông tin báo cáo về hoạt động của Tổ liên gia tự quản theo quy định	5				
16	Có nguồn tin của nhân dân trong Tổ liên gia tự quản phát hiện, tố giác tội phạm, tệ nạn xã hội	5				
17	Có nguồn tin của nhân dân trong địa bàn của Tổ liên gia tự quản giúp lực lượng Công an phát hiện hoặc bắt giữ đối tượng đang bị truy nã, đang trốn thi hành án, gây án bỏ trốn ... (kể cả đối tượng trên địa bàn hoặc đối tượng ở nơi khác)	5				
18	Tổ liên gia tự quản duy trì sinh hoạt theo đúng khoản 2, điều 9 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 của UBND tỉnh: - Sinh hoạt đầy đủ mỗi quý một lần: 5,0 điểm. - Sinh hoạt 3 quý trong năm: 3,0 điểm. - Sinh hoạt 2 quý trong năm: 1,0 điểm. - Sinh hoạt không đủ 2 quý: tính 0 điểm.	5				
19	Tổ trưởng, Tổ phó Tổ liên gia tự quản hoạt động nền nếp, hiệu quả, thực hiện đúng theo khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 9 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 của UBND tỉnh	5				
20	Tổ liên gia tự quản hoặc thành viên của Tổ liên gia tự quản được UBND từ cấp xã hoặc Công an từ cấp huyện trở lên biểu dương, khen thưởng định kỳ hoặc đột xuất thành tích về công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, giữ gìn ANTT, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTTQ: tính tối đa 5,0 điểm (trong đó, tập thể được tính 3,0 điểm, cá nhân được tính 2,0 điểm).	5				
Tổng cộng		100				

Đề nghị Công an (xã, phường, thị trấn).....thẩm định và đề nghị UBND (xã, phường, thị trấn)..... quyết định phân loại Tổ liên gia tự quản về ANTT đạt loại...../.

Nơi nhận:

- Công an.....;
- Lưu:

TỔ TRƯỞNG

UBND XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN
 DÒNG HỌ TỰ QUẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày.....tháng.....năm 20.....

CHẤM ĐIỂM

Phân loại chất lượng hoạt động của Dòng họ tự quản về ANTT năm 20.....

STT	Kết quả thực hiện các tiêu chí phân loại chất lượng hoạt động của Dòng họ tự quản về ANTT	Điểm tối đa	Tự chấm	Công an cấp xã thẩm định	Ghi chú
1	Được UBND cấp xã công nhận theo khoản 1, khoản 2 Điều 10 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 của UBND tỉnh	5			
2	Dòng họ có Tộc ước và Tộc ước đó không trái với quy định của pháp luật, quy định của địa phương, được Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt thực hiện	5			
3	Thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở các thành viên trong Dòng họ chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương và Tộc ước của Dòng họ	5			
4	Không có mâu thuẫn trong nội bộ Dòng họ hoặc có nhưng đã được Dòng họ tự giải quyết ổn định, triệt để không gây phức tạp ảnh hưởng đến ANTT của địa phương	5			
5	Trong năm có tổ chức giáo dục truyền thống tốt đẹp của Dòng họ cho các thành viên trong Dòng họ	5			
6	Các thành viên trong Dòng họ tự giác, tích cực tham gia các phong trào, các hoạt động chung của khu dân cư nơi gia đình cư trú	5			

7	Các thành viên trong Dòng họ đều tham gia luyện tập phương án “vây bắt tội phạm” hoặc phương án “phòng cháy chữa cháy” theo kế hoạch của UBND hoặc Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và phong trào toàn dân bảo vệ ANTT cấp xã nơi gia đình cư trú	5			
8	Các thành viên trong Dòng họ không mắc tệ nạn xã hội	5			
9	Gia đình các thành viên trong Dòng họ không có người hoạt động mê tín dị đoan, không có người tham gia các tà đạo, các hoạt động tôn giáo trái phép	5			
10	Gia đình các thành viên trong Dòng họ bình đẳng, hòa thuận, hạnh phúc; các thành viên trong Dòng họ tích cực học tập, lao động, chấp hành tốt văn hóa ứng xử	5			
11	Gia đình các thành viên trong Dòng họ không có người vi phạm các quy định về quản lý cư trú, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT, quản lý VK, VLN, CCHT, giữ gìn TTCC, TTATGT, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, không vi phạm các quy định về quản lý sử dụng pháo, không đốt hoặc thả đèn trời, không tàng trữ, mua bán, vận chuyển, sử dụng đồ chơi nguy hiểm bị cấm	5			
12	Gia đình các thành viên Dòng họ không vi phạm các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội	5			
13	Kết quả công nhận “gia đình văn hóa” đối với các hộ gia đình trong Dòng họ tự quản về ANTT: - Đạt 100%: tính 5,0 điểm. - Đạt từ 90% đến 99%: tính 4,0 điểm. - Đạt từ 80% đến 89%: tính 3,0 điểm. - Đạt từ 70% đến 79%: tính 2,0 điểm. - Đạt từ 60% đến 69%: tính 1,0 điểm. - Dưới 60%: tính 0 điểm.	5			
14	Hội đồng gia tộc của Dòng họ giữ mối quan hệ phối hợp tốt với Ban	5			

	ANTT và Tổ liên gia tự quản trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT tại địa bàn				
15	Chấp hành nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo tình hình kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT của Dòng họ với UBND cấp xã	5			
16	Không có hoặc có thành viên trong Dòng họ vi phạm pháp luật hoặc có nguy cơ vi phạm pháp luật nhưng đã được Dòng họ quản lý, giáo dục tiến bộ, tái hòa nhập cộng đồng, không tái phạm, vi phạm	5			
17	Các thành viên trong Dòng họ không có người phạm tội đã bị khởi tố, truy tố hoặc tuyên án là có tội	5			
18	Có nguồn tin của thành viên trong Dòng họ phát hiện, tố giác tội phạm, tệ nạn xã hội	5			
19	Có nguồn tin của thành viên trong Dòng họ giúp lực lượng Công an phát hiện hoặc bắt giữ đối tượng đang bị truy nã, đang trốn thi hành án hoặc gây án bỏ trốn ... (kể cả đối tượng trên địa bàn hoặc đối tượng ở nơi khác)	5			
20	Tập thể Dòng họ hoặc thành viên trong Dòng họ được UBND từ cấp xã hoặc Công an từ cấp huyện trở lên biểu dương, khen thưởng định kỳ hoặc đột xuất thành tích về công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, giữ gìn ANTT, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT: tính tối đa 5,0 điểm (trong đó, tập thể được tính 3,0 điểm, cá nhân được tính 2,0 điểm)	5			
Tổng cộng		100			

Đề nghị Công an (xã, phường, thị trấn).....thẩm định và đề nghị UBND (xã, phường, thị trấn)..... quyết định phân loại Dòng họ tự quản về ANTT đạt loại...../.

Nơi nhận:

- Công an.....;
- Lưu:

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU DÒNG HỌ